

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 406 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Đề án Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, ngày 14/6/2019, ngày 16/6/2022;

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-TTg ngày 01/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng và rà soát các chế độ chính sách đối với các hoạt động văn học, nghệ thuật và văn nghệ sĩ; chế độ tài trợ, đặt hàng đối với các tác phẩm văn học, nghệ thuật; chính sách khuyến khích sáng tác trong các hoạt động văn học, nghệ thuật” thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1141/TTr-SVHTTDL ngày 21/5/2024 và ý kiến thống nhất của tập thể UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Phạm Văn Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các hội, đoàn thể tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các Phòng N/cứu;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Trần Hoàng Tuấn



ĐỀ ÁN

Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 27/5/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quang Ngãi)

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ BAN HÀNH ĐỀ ÁN

1. Thực trạng về Giải thưởng Phạm Văn Đồng

Nhằm khẳng định, ghi nhận, biểu dương những thành tựu trong hoạt động sáng tác, nghiên cứu văn hóa, văn học nghệ thuật về quê hương, con người Quảng Ngãi và đất nước, con người Việt Nam; động viên, khích lệ các văn nghệ sĩ, các nhà nghiên cứu phát huy tính năng động sáng tạo trong hoạt động văn học - nghệ thuật, góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Đề án Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Phạm Văn Đồng; ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng.

Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng lần thứ Nhất đã nhận được sự quan tâm, hưởng ứng và nhiệt tình tham gia của nhiều văn nghệ sĩ lớn, uy tín trên cả nước. Các tác phẩm, công trình dự giải được đầu tư công phu, chất lượng, đề tài phong phú, quảng bá hình ảnh quê hương, con người Quảng Ngãi và Việt Nam với bạn bè trong và ngoài nước. Trong số 500 tác phẩm, cụm tác phẩm, công trình dự giải, các giám khảo là những chuyên gia, nhà nghiên cứu uy tín, chuyên môn cao đã chọn ra 48 tác phẩm xuất sắc thuộc 09 chuyên ngành Mỹ thuật, Nhiếp ảnh, Điện ảnh, Múa, Sân khấu, Văn nghệ dân gian, Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số, Âm nhạc và Văn học để trao giải.

Tuy nhiên, qua kết quả xét tặng Giải thưởng lần thứ Nhất còn gặp một số nội dung khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện cần được khắc phục như: nhiệm vụ của Hội đồng sơ khảo; thẩm quyền, cấp ban hành quyết định thành lập, thời gian, trình tự hoạt động Ban Giám khảo các chuyên ngành; mức chi thù lao các Hội đồng, Ban Giám khảo các chuyên ngành và một số nội dung khác.

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Trong những năm qua, được sự quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và thành tựu của công cuộc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương đã tạo điều kiện thúc đẩy văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh phát triển. Công tác tập hợp, đoàn kết, nâng cao chất lượng đội ngũ hội viên và chi hội văn học nghệ thuật được chú trọng và không ngừng phát triển về số lượng, chất lượng. Công tác phát hiện, chăm lo bồi dưỡng tài năng, nhất là tài năng trẻ văn học nghệ thuật từng bước nâng cao. Thường xuyên tổ chức nhiều phong trào, cuộc thi, hội diễn, liên hoan, triển lãm văn học nghệ thuật. Hoạt động

giao lưu văn học nghệ thuật được quan tâm và đạt được những kết quả bước đầu đáng khích lệ.

Nhằm tiếp tục thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững, thì việc ban hành Đề án Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng (thay thế Đề án ban hành theo Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 của UBND tỉnh) là cần thiết và phù hợp, vì lý do sau:

- Bổ sung điều kiện xét giải đối với các loại hình: Văn học, điện ảnh, sân khấu...

- Bổ sung thêm tiêu chuẩn xét giải: Ưu tiên tác giả, nhóm tác giả là người Quảng Ngãi có tác phẩm, công trình nghiên cứu về đất nước, con người, văn hóa Việt Nam, đất nước, con người, văn hóa Quảng Ngãi đạt giải thưởng chính thức hàng năm tại các cuộc liên hoan, cuộc thi, hội diễn, triển lãm truyền thống, chuyên nghiệp của các cấp thuộc Liên hiệp các Hội Văn học - Nghệ thuật Trung ương, các Bộ, ngành Trung ương; các cuộc thi, triển lãm quốc tế được Việt Nam công nhận thì được ưu tiên xem xét tặng giải thưởng bằng hoặc cao hơn tùy giá trị, chất lượng tác phẩm, công trình.

- Điều chỉnh, thay thế thành phần tham gia xét tặng giải thưởng gồm Ban Tổ chức, Hội đồng xét tặng Giải thưởng và Tổ thư ký giúp việc Hội đồng và nguyên tắc làm việc.

3. Căn cứ pháp lý

- Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới;

- Quyết định số 316/QĐ-TTg ngày 01/3/2011 của Thủ tướng Chính phủ Đề án “Xây dựng và rà soát các chế độ chính sách đối với các hoạt động văn học, nghệ thuật và văn nghệ sỹ; chế độ tài trợ, đặt hàng đối với các tác phẩm văn học, nghệ thuật; chính sách khuyến khích sáng tác trong các hoạt động văn học, nghệ thuật” thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới;

- Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững;

- Kết luận số 635-KL/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy khóa XIX về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Tên gọi: Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng.

2. Quan điểm: Giải thưởng nhằm khẳng định, ghi nhận, biểu dương những thành tựu trong hoạt động sáng tác, nghiên cứu văn hóa, văn học nghệ thuật về quê hương, con người Quảng Ngãi và đất nước, con người Việt Nam; động viên, khích lệ các văn nghệ sĩ, các nhà nghiên cứu phát huy tính năng động sáng tạo trong hoạt động văn học - nghệ thuật, góp phần xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững.

3. Phạm vi điều chỉnh: Đề án này quy định việc xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng, bao gồm: đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình và trình tự xét tặng Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng.

4. Đối tượng áp dụng:

1. Các tác giả, nhóm tác giả là công dân Việt Nam, người Việt Nam đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài có tác phẩm, công trình nghiên cứu văn học - nghệ thuật về tỉnh Quảng Ngãi.

2. Các tác giả, nhóm tác giả có quê quán hoặc đang cư trú tại tỉnh Quảng Ngãi có tác phẩm, công trình nghiên cứu văn học - nghệ thuật về đất nước, con người Việt Nam.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng

Tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tác phẩm, công trình xuất sắc, có giá trị cao về nội dung, tư tưởng và nghệ thuật; có tác dụng tốt trong việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi phát triển toàn diện, hướng đến chân, thiện, mỹ; phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp; từng bước xây dựng, hình thành các giá trị mới của con người Quảng Ngãi; góp phần đáng kể vào sự nghiệp phát triển nền văn học - nghệ thuật của tỉnh Quảng Ngãi và của đất nước.

b) Đề tài về đất nước, con người Quảng Ngãi, ưu tiên các mảng đề tài: lịch sử dựng nước và giữ nước, cách mạng kháng chiến và truyền thống văn hóa dân tộc; công cuộc đổi mới trong xây dựng và bảo vệ đất nước; thiêng niêng, niềm đồng, dân tộc thiểu số; ca ngợi, biểu dương những nhân tố tích cực, những con người, sự kiện tiêu biểu trong xã hội.

c) Đối với các tác phẩm mang tính tuyển chọn thành tập sách, tuyển tập, album, CD thể hiện nhiều mảng đề tài khác nhau thì số lượng tác phẩm có đề tài về đất nước, con người Quảng Ngãi phải chiếm tối thiểu 50%.

Nếu trong một tập sách, album, CD được xuất bản trong thời gian định kỳ giải thưởng có tuyển lại các tác phẩm đã xuất bản thời gian trước đó thì tỷ lệ các tác phẩm tuyển lại này không được vượt quá 30% dung lượng tập sách cũng như so với tổng số các tác phẩm trong tập.

d) Ưu tiên tác giả, nhóm tác giả là người Quảng Ngãi có tác phẩm, công trình nghiên cứu về đất nước, con người, văn hóa Việt Nam, đất nước, con người, văn hóa Quảng Ngãi đạt giải thưởng chính thức hàng năm tại các cuộc liên hoan, cuộc thi, hội diễn, triển lãm truyền thống, chuyên nghiệp của các cấp thuộc Liên hiệp các Hội Văn học - Nghệ thuật Trung ương, các Bộ, ngành Trung ương; các cuộc thi, triển lãm quốc tế được Việt Nam công nhận thì được ưu tiên xem xét tặng giải thưởng bằng hoặc cao hơn tùy giá trị, chất lượng tác phẩm, công trình.

2. Thể loại tác phẩm

a) Văn học

- Văn xuôi: Gồm tiểu thuyết, truyện vừa, tập truyện ngắn, truyện ký, hồi ký, bút ký, ký sự, phóng sự, chân dung văn học, tùy bút, kịch bản văn học được xuất bản thành sách (dưới các hình thức sách in, sách nghe, sách điện tử) do Nhà xuất bản có tư cách pháp nhân được Nhà nước công nhận ấn hành.

- Thơ: Gồm tập thơ, trường ca, truyện thơ được xuất bản thành sách do Nhà xuất bản có tư cách pháp nhân được Nhà nước công nhận ấn hành.

- Nghiên cứu, lý luận, phê bình: Là công trình hoặc cụm công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học - nghệ thuật được xuất bản thành sách do Nhà xuất bản có tư cách pháp nhân được Nhà nước công nhận ấn hành, hoặc được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Âm nhạc

- Tác phẩm, cụm tác phẩm thuộc các loại hình nhạc: Giao hưởng, hợp xướng, thính phòng, ca khúc, nhạc kịch, nhạc phim, nhạc múa và các hình thức khí nhạc; công trình, cụm công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình âm nhạc.

- Phải được công bố dưới các hình thức in ấn, băng, đĩa, dàn dựng biểu diễn, phát sóng của các tổ chức có tư cách pháp nhân về xuất bản hoặc các đơn vị có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, đơn vị nghệ thuật, tổ chức phát sóng từ cấp tỉnh trở lên (*có băng, đĩa, file kèm theo văn bản*).

c) Mỹ thuật

- Tác phẩm, cụm tác phẩm hội họa, đồ họa, điêu khắc, các tác phẩm mỹ thuật ứng dụng, mỹ thuật đương đại (nghệ thuật xếp đặt, trang trí, video art...), công trình, cụm công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình, biên khảo, sưu tầm mỹ thuật.

- Tác phẩm điêu khắc phải triển lãm từ cấp tỉnh tổ chức trở lên; hoặc đã công bố trên các phương tiện truyền thông đại chúng, in trên sách báo, phát sóng trên đài truyền hình từ cấp tỉnh trở lên; được xây dựng hoặc được sản xuất thành tác phẩm, sản phẩm (nếu khuôn khổ tác phẩm quá lớn thì gửi ảnh chụp tác phẩm kèm theo). Tác phẩm tranh phải được triển lãm hoặc in thành tập.

- d) Nhiếp ảnh: Tác phẩm ảnh màu, đen trắng (ảnh đơn, ảnh bộ); công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình, sưu tầm nhiếp ảnh. Tác phẩm được triển lãm, in

tập, in trên các sách, báo trong nước, nước ngoài (ưu tiên chùm ảnh từ 10 tác phẩm, tập ảnh theo chủ đề).

d) Sân khấu (bao gồm biên kịch, đạo diễn)

Là vở diễn dài từ 60 phút trở lên, hoặc 2 vở diễn ngắn từ 30 phút trở lên (kịch nói, cải lương, tuồng, chèo, ca kịch bài chòi), hoặc chương trình sân khấu đã được các đoàn nghệ thuật cấp tỉnh, Trung ương, hoặc đài phát thanh - truyền hình tỉnh, Trung ương dàn dựng và công bố (có băng, đĩa hoặc file và giấy chứng nhận của đơn vị thực hiện, sản xuất kèm theo).

e) Điện ảnh (bao gồm biên kịch, đạo diễn)

Tác phẩm thuộc các loại hình điện ảnh (phim truyện, phim tài liệu, phim khoa học, phim hoạt hình, phim truyện truyền hình) dài từ 60 phút trở lên, hoặc 2 tác phẩm từ 30 phút trở lên đã được công chiếu, phát sóng trên đài phát thanh - truyền hình tỉnh, Trung ương hoặc được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch giới thiệu công chiếu tại nước ngoài (có băng, đĩa hoặc file và giấy chứng nhận của đơn vị thực hiện, sản xuất kèm theo); công trình nghiên cứu, lý luận phê bình về điện ảnh.

g) Múa

Là vũ kịch, tổ khúc múa, hoặc chùm 3 tác phẩm múa độc lập có độ dài dưới 10 phút/1 tác phẩm (kể cả tác phẩm múa trong vở diễn). Tác phẩm đã được các đoàn nghệ thuật cấp tỉnh, Trung ương, hoặc đài phát thanh - truyền hình tỉnh, Trung ương dàn dựng và công bố (có băng, đĩa hoặc file và giấy chứng nhận của đơn vị thực hiện, sản xuất kèm theo).

h) Văn nghệ dân gian

Các tác phẩm nghiên cứu, sưu tầm, khảo cứu, biên soạn các loại hình văn hóa, văn nghệ dân gian của các dân tộc ở tỉnh Quảng Ngãi; văn hóa, văn nghệ dân gian các dân tộc Việt Nam; hoặc văn hóa, văn nghệ dân gian các vùng miền đã được xuất bản thành sách, băng đĩa, hoặc đã được nghiệm thu cấp tỉnh, Trung ương, hoặc được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

i) Văn học - nghệ thuật các dân tộc thiểu số

Các tác phẩm nghiên cứu, sưu tầm, các loại hình văn học - nghệ thuật của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi do tác giả, nhóm tác giả tiến hành; đã được xuất bản thành sách, băng đĩa, hoặc đã được nghiệm thu cấp tỉnh, Trung ương, hoặc được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Thời gian xét trao giải

1. Giải thưởng được xét tặng theo chu kỳ 05 năm một lần.
2. Thời gian tác phẩm, công trình dự xét Giải thưởng trong mỗi chu kỳ Giải thưởng được tính từ thời điểm nộp lưu chiểu đối với hình thức xuất bản; tính từ thời điểm phát hành, phát sóng, biểu diễn, triển lãm đối với hình thức công bố trên các phương tiện khác, kể từ ngày 01/01 của năm đầu tiên (*đầu kỳ*) đến ngày 31/12 của năm thứ năm (*cuối kỳ*).

3. Thời gian tổ chức hoạt động xét Giải thưởng là năm đầu tiên của chu kỳ tiếp theo; thời gian công bố và trao tặng vào ngày sinh Thủ tướng Phạm Văn Đồng (01/3) của năm liền kề sau năm tổ chức hoạt động xét Giải thưởng. Trường hợp cần thiết có thể công bố và trao thưởng trong năm xét Giải.

4. Cơ cấu giải và giá trị giải thưởng

Thực hiện theo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi Giải thưởng Văn học - Nghệ thuật Phạm Văn Đồng.

5. Trình tự xét giải

a) Tiếp nhận Hồ sơ: Do Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng triển khai thực hiện, gồm các nội dung sau:

- Thông báo, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các nội dung xét tặng Giải thưởng bằng văn bản đến các Sở, ban ngành tỉnh; các hội, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh; các hội ngành Trung ương và các tỉnh, thành phố trong cả nước; đồng thời, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang thông tin thành phần của Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức tiếp nhận, rà soát, kiểm tra, hướng dẫn thành phần Hồ sơ tham dự Giải thưởng; yêu cầu bổ sung và gia hạn trong vòng 20 ngày đối với các trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo quy định. Khi hết thời gian gia hạn, các trường hợp chưa bổ sung được xem như không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn xét Giải thưởng.

- Tổng hợp thành phần Hồ sơ tham dự Giải thưởng bàn giao Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

b) Tổ chức xét Giải thưởng: Do Hội đồng xét tặng Giải thưởng tổ chức thực hiện, gồm các nội dung nhiệm vụ theo trình tự, thủ tục sau:

- Từng thành viên Hội đồng được cung cấp tác phẩm, công trình đủ điều kiện tham dự xét Giải thưởng để nghiên cứu, thẩm định, đánh giá, nhận xét, tư vấn, phản biện về chuyên môn tối thiểu 30 ngày trước ngày họp Hội đồng.

- Hội đồng xét giải theo từng loại hình Giải thưởng tiến hành các cuộc họp để thảo luận, xem xét, đánh giá, tư vấn, phản biện, chấm điểm để chọn lựa tác phẩm, công trình xuất sắc, đủ điều kiện, tiêu chuẩn đạt Giải thưởng. Việc chấm điểm các tác phẩm, công trình theo các tiêu chí về giá trị của tác phẩm, công trình; Thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng chấm điểm độc lập theo thang điểm 100 (100 điểm), bao gồm:

- + Giá trị nội dung, tư tưởng: Tất cả các tác phẩm, công trình phải có nội dung rõ ràng, trong sáng, lành mạnh, giàu chất nhân văn, không trái với đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và lợi ích của Nhân dân; mang tư tưởng tiến bộ, phản ánh cuộc sống, đất nước, con người Việt Nam nói chung và nhân dân các dân tộc Quảng Ngãi nói riêng; Thể hiện truyền thống vẻ vang trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; Phản ánh công cuộc đổi

mới và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh và phát triển bền vững.

+ Giá trị nghệ thuật: Có tính thẩm mỹ cao, thể hiện sự tìm tòi sáng tạo của cá nhân về cấu trúc tác phẩm, hình tượng nghệ thuật và ngôn ngữ biểu hiện, trên cơ sở phát huy truyền thống văn hóa, lịch sử, văn hiến Việt Nam, bản sắc văn hóa đặc đáo của các dân tộc tỉnh Quảng Ngãi.

+ Giá trị sử dụng: Tác phẩm đã khẳng định được sức sống trong lòng công chúng, được công chúng thưởng thức mến mộ và đọng lại những giá trị về tư tưởng, thẩm mỹ và tính nhân văn trong lòng công chúng.

- Tác phẩm, công trình xuất sắc, đủ điều kiện, tiêu chuẩn báo cáo Ban Tổ chức phải có điểm trung bình đạt từ 70 điểm trở lên của tổng số thành viên Hội đồng xét Giải theo từng loại hình tham gia chấm điểm, xếp thứ tự từ cao xuống thấp theo cơ cấu Giải thưởng.

- Lập Hồ sơ theo quy định báo cáo Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng.

c) Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng tổ chức họp thống nhất kết quả xét Giải thưởng của Hội đồng xét tặng Giải thưởng; tác phẩm, công trình đủ điều kiện xét tặng giải thưởng phải đạt từ 75% trở lên ý kiến thống nhất của tổng số thành viên Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng.

d) Căn cứ kết quả họp thống nhất, Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng thông báo công khai kết quả xét Giải thưởng trên các phương tiện thông tin đại chúng trong 20 ngày làm việc; Báo cáo những ý kiến phản hồi, khiếu nại liên quan đến tác giả hoặc tác phẩm đạt giải, đề xuất giải pháp xử lý trong 10 ngày làm việc sau khi công khai kết quả xét Giải thưởng (*nếu có*).

đ) Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng lập Hồ sơ theo quy định trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận và khen thưởng theo quy định.

6. Thủ tục hồ sơ xét tặng Giải thưởng

a) Tác giả, nhóm tác giả:

- Bản đăng ký tác phẩm, công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng.

- Tác phẩm; bản sao, ảnh chụp tác phẩm, công trình được in trên khổ giấy A4 theo quy định tại khoản 1, 2 Mục này; Tác phẩm Nhiếp ảnh, Mỹ thuật in theo khổ 30cm x 45cm; tác phẩm âm nhạc phải kèm bản ký âm. Các loại hình văn học, mỹ thuật, múa phải gửi kèm bài viết ngắn dưới 1.000 từ để tóm tắt, thuyết trình về nội dung, ý nghĩa tác phẩm.

- Giấy chứng nhận, bằng chứng nhận tác phẩm được trưng bày triển lãm, trình diễn, phát sóng, đạt giải (*nếu có*).

- Giấy cam kết, thỏa thuận, chịu trách nhiệm về mức, tỷ lệ sở hữu, các vấn đề có liên quan đến bản quyền tác phẩm, công trình; quyền lợi giải thưởng và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật hiện hành (*nếu có*).

- Các giấy tờ khác có liên quan.

b) Hội đồng xét tặng Giải thưởng trình Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng

- Biên bản họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng.
- Danh sách tác phẩm, công trình được đề nghị.
- Phiếu chấm điểm.

c) Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng trình Chủ tịch UBND tỉnh

- Tờ trình đề nghị công nhận đạt giải.
- Danh sách tác phẩm, công trình được đề nghị công nhận.
- Biên bản họp Ban Tổ chức.
- Báo cáo quá trình tổ chức Giải thưởng.

7. Kinh phí thực hiện

Kinh phí phục vụ công tác tổ chức xét tặng Giải thưởng được bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh; nguồn kinh phí tài trợ hợp pháp theo quy định của pháp luật (*nếu có*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh thành lập, tổ chức các hoạt động của Ban tổ chức xét tặng Giải thưởng và Trưởng Ban tổ chức thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng, Tổ Giúp việc Hội đồng theo quy định Đề án này.

b) Tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến, quảng bá, thông báo rộng rãi về các nội dung liên quan đến Giải thưởng, kết quả xét tặng Giải thưởng trên các phương tiện thông tin đại chúng; phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Đề án này.

c) Xây dựng dự thảo quy chế, kế hoạch, dự toán kinh phí tổ chức Giải thưởng và thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này.

d) Giải quyết khiếu nại và trả lời bằng văn bản theo quy định; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định thu hồi giải và xử lý theo quy định hiện hành nếu phát hiện có hành vi vi phạm các quy định tại Đề án và văn bản pháp luật có liên quan.

đ) Phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để xét chọn và hướng dẫn lập hồ sơ, thủ tục trước khi trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động xét giải.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức Lễ công bố, trao thưởng và lựa chọn tác phẩm, công trình triển lãm, trưng bày, công diễn tại Lễ công bố, trao thưởng.

2. Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh

a) Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Quy chế này.

b) Tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến, thông báo rộng rãi các nội dung liên quan của Giải thưởng đến các hội viên thuộc Hội được biết, gửi tác phẩm, công trình tham dự xét giải.

3. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh)

Trên cơ sở đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức xét tặng Giải thưởng, có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động xét giải (*nếu có*).

4. Sở Tài chính: Phối hợp với cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí tổ chức xét tặng Giải thưởng Văn học – Nghệ thuật Phạm Văn Đồng theo quy định hiện hành.

5. Công an tỉnh: Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban tổ chức xét tặng Giải thưởng thẩm tra, xác minh tư cách các tác giả, nhóm tác giả là công dân Việt Nam và người Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc ở nước ngoài (*khi có đề nghị*).

6. Sở Ngoại vụ: Phối hợp với các cơ quan chức năng hỗ trợ việc xác minh nhân thân của các tác giả, nhóm tác giả là người Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc ở nước ngoài (*khi có đề nghị*).

7. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp với Cơ quan thường trực Ban tổ chức xét tặng Giải thưởng tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về Giải thưởng.

8. Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi: dành thời lượng tuyên truyền các nội dung về xét tặng Giải thưởng, đưa tin, bài, phóng sự về các tác giả, tác phẩm văn học - nghệ thuật có giá trị; kịp thời đưa tin biểu dương những tác giả có những cống hiến tiêu biểu trong sự nghiệp phát triển văn học - nghệ thuật.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu, quảng bá Giải thưởng tại địa phương.

b) Phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban tổ chức xét tặng Giải thưởng xác minh các tác giả, nhóm tác giả là công dân tại địa phương (*khi có đề nghị*)./.